

Bản án số: 111/2018/HSPT

Ngày 15 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Dũng

Ông Cao Minh Vỹ

Thư ký phiên tòa: bà Trịnh Thị Lát, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2018/HSPT ngày 24/7/2018 đối với bị cáo Trịnh Hữu L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HSST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo: **TRỊNH HỮU L**, sinh năm 1977 tại Đồng Tháp; Thường trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Số 01 đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Cha: Trịnh Hữu H, sinh 1935 (đã chết); Mẹ: Trần Thị H, sinh 1937 (đã chết); Vợ: Lương Thị H, sinh 1973; có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 1997 bị TAND huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Năm 2006 bị TAND tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị bắt: 23 tháng 02 năm 2018 - (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HSST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tức giận khi nghĩ rằng chị Điều Thị Thu T (là người hiện đang chung sống như vợ chồng với bị cáo) và anh Lê Hoàng P có quan hệ tình cảm, nên khoảng 04 giờ ngày 23/02/2018, tại số 01 đường N, phường B, thành phố V, L cãi nhau với chị T và đã dùng gậy gỗ đập phá làm hư hỏng phần kính chắn gió phía

trước; kính chắn gió của cánh cửa phía sau bên phải; rơi gương chiếu hậu bên phải và móp phần khung kim loại phía trên cánh cửa trước, bên phải của xe ô tô hiệu Toyota – Vios, biển số 51G – 132... của chị T.

Theo Biên bản xác định giá trị tài sản số 58/BB – PTCKH ngày 06/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố V xác định phần tài sản mà L đã làm hư hỏng đối với chiếc xe ô tô 51G – 132.75 của chị T có giá trị là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Sau đó, đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày, L buộc chị T gọi điện thoại hẹn gặp anh P ở quán cà phê số 530 đường T phường T, thành phố V, khi đi L mang theo 01 con dao dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi dao kim loại màu trắng dài khoảng 17cm và 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen trong bếp của chị T đem để lên xe ô tô 51G – 132... rồi L lái chiếc xe này chở chị T đến điểm hẹn. Khi gặp anh P, L đã dùng 2 cây kéo (có 01 chiếc kéo cán nhựa màu hồng nhạt có sẵn ở trên ô tô từ trước) và 1 con dao rồi lao vào đâm anh P. Anh P tránh đỡ được và bỏ chạy ra đường T. Anh P bị té ngã xuống đường liền bị L lao tới dùng dao, kéo đâm chém gây thương tích. L rút dao, kéo lại hiện trường và bỏ chạy vào quán café thì bị Cơ quan Công an bắt giữ.

Theo biên bản Kết luận giám định pháp y số 59/TgT ngày 15/03/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh P do L gây thương tích hiện tại là 27% (hai bảy phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HSST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hữu L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trịnh Hữu L **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trịnh Hữu L **09 (chín) tháng tù** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2018.

2. Bản án sơ thẩm cũng đã ghi nhận và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Hoàng P tổng số tiền là 206.064.000đ (hai trăm lẻ sáu triệu, không trăm sáu mươi tư ngàn đồng); tuyên xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Ngày 20/6/2018, Trịnh Hữu L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Tài sản do bị cáo làm hư hỏng giá trị không lớn, và bị cáo gây thương tích là do bị hại nhấn tin đã kích nên không kiềm chế được.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với các lý do như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm vì hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, không có căn cứ để giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Hữu L gửi trong thời hạn quy định nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[2.1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hữu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã kết luận. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy án sơ thẩm đã tuyên bị cáo phạm hai tội: tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng người, đúng tội.

[2.2]. Về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Đối với tội “Cố ý gây thương tích”: Bị cáo gây thương tích cho bị hại 27% và thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”, được quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, do đó án sơ thẩm đã áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là phù hợp; án sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết “Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, hung hãn, có chuẩn bị phương tiện phạm tội, không phải là bức tức nhất thời do bị hại nhấn tin đã kích như kháng cáo của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã làm rõ là không có căn cứ cho rằng anh Lê Hoàng P đã nhấn tin đã kích bị cáo.

Căn cứ tỷ lệ gây thương tích và hai tình tiết để định khung hình phạt nêu trên, thì hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà án sơ thẩm đã tuyên là không nặng.

Đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”: Án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, do chỉ căn cứ vào khung hình phạt là “Tội ít nghiêm trọng”, là chưa xem xét, đánh giá toàn diện tính chất của vụ án. Xét nhân thân của bị cáo, tính chất và hành động hung hãn, côn đồ, coi thường tài sản của người khác; giá trị tài sản bị thiệt hại khá lớn, thì việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ này là không phù hợp. Do đó, hình phạt 09 tháng tù đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” mà án sơ thẩm tuyên cũng là không nặng.

[2.3]. Trên cơ sở các nhận định trên, xét thấy không có căn cứ để giảm án cho bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Hữu L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[1]. Tuyên bố: Trịnh Hữu L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

[1.1] . Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trịnh Hữu L **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[1.2] . Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trịnh Hữu L **09 (chín) tháng tù** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

[1.3] . Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt, buộc Trịnh Hữu L phải chấp hành hình phạt chung là **04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2018.

[2]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HSST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

[3]. Án phí: Trịnh Hữu L phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh BR– VT;
- PV 27 Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân TP. V;
- Viện KSND TP.V;
- Công an TP.Vũng T;
- Chi cục THADS TP.V;
- UBND xã M, huyện T, tỉnh ĐT;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trung Dũng

Cao Minh Vỹ

Nguyễn Văn Hiến

